TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 20/6/2025
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Cẩm Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tính và ông Đỗ Minh

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Nguyễn Duy Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2025/TB-TLVA ngày 13 tháng 03 năm 2025 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12/6/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1955; địa chỉ: Khu 4, xã Tứ Hiệp, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Ông Đặng Văn U, sinh năm 1940; Địa chỉ: Tổ 4A, khu Hương Trầm, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Phía nguyên đơn bà Phạm Thị T trình bày:

Bà và ông Đặng Văn U kết hôn với nhau năm 2007 tại UBND thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sinh sống tại nhà ông Úy tại phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ở chung với con riêng của ông Úy. Từ những mâu thuẫn này dẫn đến bà không thể sống chung với ông Úy nên tháng 01/2025 bà và ông Úy đã ly thân nhau. Bà về quê sinh sống tại huyện Hạ Hòa còn ông Úy sống tại nhà ông Úy. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Úy.

Bà Phạm Thị T đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì lý do sức khỏe bà không tham gia được.

Phía bị đơn ông Đặng Văn U trình bày:

Thời gian kết hôn, quá trình chung sống và mâu thuẫn vợ chồng như bà Thái trình bày ở trên là đúng. Ông xác nhận nguyên nhân mâu thuẫn là do con dâu của ông với bà Thái. Bản chất vợ chồng không có mâu thuẫn lớn. Hiện hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2025. Nay bà Thái xin ly hôn quan điểm của ông cũng đồng ý ly hôn do xác định vợ chồng không thể sống chung, không thể khắc phục được mâu thuẫn.

Về con chung: Hai bên thống nhất vợ chồng không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Úy đề nghị Tòa án cho ông vắng mặt tại các phiên làm việc và phiên tòa vì lý do sức khỏe ông không tham gia được.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 khoản 1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị T và ông Đặng Văn U.

Về án phí, bà Phạm Thị T được miễn án phí ly hôn do là người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn có nơi cư trú tại phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nên Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thụ lý, xét xử là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự có mặt, vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2].*Về nội dung:*

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị T và ông Đặng Vặn Úy kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Phía nguyên đơn bà Thái trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do ở chung với con riêng của ông Úy. Từ những mâu thuẫn này dẫn đến bà không thể sống chung với ông Úy nên tháng 01/2025 bà và ông Úy đã ly thân nhau. Bà về quê sinh sống tại huyện Hạ Hòa còn ông Úy sống tại nhà ông Úy tại phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Phía bị đơn ông Úy cũng thừa nhận toàn bộ mâu thuẫn như bà Thái trình bày là đúng và bà Thái xin ly hôn ông cũng đồng ý ly hôn.

Do vậy HĐXX có đủ căn cứ khẳng định bà Thái và ông Úy không còn yêu thương, quan tâm đến nhau, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện mỗi người một nơi, không ai còn quan tâm gì tới nhau. Việc bà Thái xin ly hôn với ông Úy và ông Úy cũng đồng ý ly hôn vì vậy xử công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Thái, ông Úy là phù hợp với khoản 1 Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về con chung: Bà Thái và ông Úy thống nhất vợ chồng không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Bà Thái và ông Úy không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Bà Thái là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị T và ông Đặng Văn U.

2. Về con chung: Bà Thái và ông Úy thống nhất vợ chồng không có con chung, nên HĐXX không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Bà Thái và ông Úy không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Bà Thái là người cao tuổi nên được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi các đương sự thường trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- UBND thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: HSVA,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Cẩm Vân

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi các đương sự thường trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cẩm Vân

Biên bản kết thúc vào hồi ….. giờ …… phút cùng ngày, các bên đã đọc lại và nhất trí ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cẩm Vân